

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa nhà ăn- nhà bếp, khu nội trú Trường Tiểu học và THCS Huy Thượng, huyện Phù Yên thuộc Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn năm 2019.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 về việc bổ sung Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 06 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 775/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Văn bản số 5920/BGDĐT-KHTC ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc phân bổ nguồn kinh phí vốn sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu MTQG, chương trình mục tiêu năm 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại tờ trình số 221/TTr-SXD ngày 26 tháng 6 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa nhà ăn-nhà bếp, khu nội trú Trường Tiểu học và THCS Huy Thượng, huyện Phù Yên thuộc Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn năm 2019 với những nội dung chính sau:

1. Tên sự án: Cải tạo, sửa chữa nhà ăn - nhà bếp, khu nội trú Trường Tiểu học và THCS Huy Thượng, huyện Phù Yên.

2. Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Tổ chức tư vấn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán:

Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Sơn La.

Địa chỉ: Số 39, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

4. Chủ nhiệm lập thiết kế xây dựng: Ks. Phạm Văn Chiề.

5. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa nhà ăn-nhà bếp, khu nội trú trường Tiểu học và THCS Huy Thượng, huyện Phù Yên thuộc Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn năm 2019 sẽ tạo điều kiện tốt nhất về cơ sở vật chất cho các giáo viên, học sinh trong nhà trường, nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng: Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại báo cáo kết quả thẩm định số 189/KQTĐ-SXD ngày 26 tháng 6 năm 2019, cụ thể như sau:

6.1. Nhà ăn - nhà bếp

- Công trình nhà ăn + nhà bếp được xây mới có chiều cao từ cốt ± 0.000 đến đỉnh mái là $H = 4,8\text{m}$, cốt $+0.000$ của công trình cao hơn cốt sân $0,45\text{m}$, các phòng có bước gian $3,6\text{m}$ và $4,2\text{m}$ bước cột $6,6\text{m}$, hiên $1,8\text{m}$. Giải pháp kết cấu phần thân bằng khung kèo thép tiền chế chịu lực, móng bê tông cấp bền B15 mác 200 xà gồ mái thép C80x40x10x2, mái lợp tôn 3 lớp chống nóng màu xanh rêu

(Tôn-Pu-Tôn). Tường bao che xây gạch chèn cột bằng gạch không nung vữa xi măng mác 50 dày 11cm, hai mặt trát vữa xi măng mác 50 dày 1,5 cm, lăn sơn trực tiếp 3 lớp. Toàn bộ hệ khung, kèo thép, xà gồ mái, hệ thống giằng mái sơn chống gỉ 01 lớp lót 02 lớp phủ màu ghi, nền đổ bê tông cấp bền B7,5 mác 100, dày 10cm, lát gạch ceramic (40x40) cm, mặt bậc tam cấp láng vữa xi măng mác 75 dày 3cm đánh màu bằng xi măng nguyên chất. Hệ thống cửa đi cửa sổ sử dụng hệ thống cửa khuôn thép sơn tĩnh điện, panô kính trắng dày 5mm. Hệ thống đường dây điện, chiếu sáng đi chìm trong tường, toàn bộ công trình được thiết kế phù hợp theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng cũng như dây chuyền công năng công trình được thiết kế hài hòa phù hợp với kiến trúc, cảnh quan tổng thể;

- Bề nước được tận dụng lại được tiến hành cạo bỏ lớp vữa trát sau đó trát lại bằng vữa xm mác 75, dày 2cm, mặt ngoài bề được quét nước xi măng nguyên chất toàn bộ.

6.2. Cải tạo nhà nội trú:

- Công trình nhà ở nội trú xây lại có quy mô 8 phòng, chiều cao từ cốt $\pm 0,000$ đến đỉnh mái là $H = 5,1\text{m}$; cốt $+0,000$ của công trình cao hơn cốt sân 0,45 m. Các phòng ở có bước gian 3,6m bước cột 6,6m, hiên 1,8m. Giải pháp kết cấu phần thân bằng khung kèo thép tiền chế chịu lực, móng bê tông cấp bền mác 200, xà gồ mái thép C80x40x10x2, mái lợp tôn 3 lớp chống nóng màu xanh rêu (Tôn-Pu-Tôn), tường bao che xây gạch không nung vữa xi măng mác 50 dày 11 cm, hai mặt tường được trát vữa xi măng mác 50 dày 1,5, lăn sơn trực tiếp 3 lớp. Toàn bộ hệ khung, kèo thép, xà gồ mái, hệ thống giằng mái sơn chống gỉ 01 lớp lót 02 lớp phủ màu ghi, nền đổ bê tông cấp bền B7,5 mác 100, dày 10 cm, hoàn thiện lát gạch ceramic (40x40) cm, mặt bậc láng vữa xi măng mác 75 dày 3cm đánh màu bằng xi măng nguyên chất. Hệ thống cửa đi cửa sổ sử dụng hệ thống cửa khuôn thép sơn tĩnh điện, panô kính trắng an toàn dày 5mm, hệ thống đường dây điện, chiếu sáng đi chìm trong tường. Toàn bộ công trình được thiết kế phù hợp theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng cũng như dây chuyền công năng công trình được thiết kế hài hòa phù hợp với kiến trúc, cảnh quan tổng thể;

- Các nội dung khác theo hồ sơ thiết kế.

6.3. Cải tạo nhà bếp

- Cạo bỏ lớp vữa trát tường trong nhà và ngoài nhà sau đó tiến hành trát vữa xi măng mác 75, dày 1,5cm, lăn sơn trực tiếp màu chỉ định;

- Bóc bỏ lớp vữa xi măng láng nền vị trí phòng bếp và ngoài hè sau đó lát gạch đất nung kích thước (40x40) cm;

- Tháo dỡ hệ thống cửa đi, cửa sổ sau đó thay mới bằng hệ thống cửa đi thép hộp sơn tĩnh điện, hoa sắt làm mới bằng thép vuông 12x12;

- Tường trong nhà tiến hành ốp gạch men kính kích thước (30x45), cao 1,8m xung quanh phòng (trừ vị trí bếp củi);

- Tiến hành xây mới bếp củi, xây bù lại đoạn tường dày 11cm vị trí trực c đoạn 1-2, vữa xi măng mác 75, cao 3,6m, trát tường vữa xi măng mác 75, dày 1,5mm, làm mới giăng tường, lanh tô tại các vị trí đã chỉ định;

- Tháo dỡ toàn bộ hệ thống mái fibro xi măng, xà gỗ gỗ, kèo gỗ sau đó thay mới bằng mái lợp tôn dày 0,35mm, xà gỗ thép hộp, kèo thép;

- Làm mới bán mái bằng mái tôn, cột thép hộp tại vị trí ngoài hè;

- Làm mới hệ thống điện bằng đường điện đi nổi.

6.4. Cải tạo nhà ăn học sinh

- Tiến hành tháo dỡ phần bán mái khu nhà ăn vị trí đoạn B-A và từ trực 1 đến trực 3 để tiến hành mở rộng khu nhà ăn cho học sinh, quá trình tháo dỡ bán mái tuyệt đối không được làm ảnh hưởng đến kết cấu nhà ăn đã có;

- Toàn bộ nền trong nhà và nền phía ngoài nhà (vị trí làm mới bán mái) tiến hành lát gạch đất nung kích thước (40x40) cm;

- Nhà ăn tiến hành tháo dỡ mái tôn đã hư hỏng (hệ thống xà gỗ được giữ nguyên), sau đó thay mới mái tôn bằng tôn dày 0,35mm;

- Tiến hành làm mới bán mái tôn từ vị trí trực B* đưa ra ngoài đến vị trí trực A1. Bán mái được thiết kế với phương án cột thép hộp mạ kẽm 90x90x2, bán kèo thép được sử dụng thép hộp mạ kẽm 80x40x2, xà gỗ thép hộp mạ kẽm 60x30x1,2. Phần bán mái có bước gian 3,3m, nhịp gian 4,0m.

6.5. Nhà nội trú học sinh

- Tiến hành tháo dỡ toàn bộ cửa đi, cửa sổ sau đó thay mới bằng cửa thép hộp khuôn sơn tĩnh điện.

6.6. Các chi tiết khác: Theo hồ sơ thiết kế đã được thẩm định

7. Địa điểm xây dựng: Xã Huy Thượng, huyện Phù Yên.

8. Diện tích sử dụng đất: Trong khuôn viên khu đất của trường Tiểu học và THCS Huy Thượng, huyện Phù Yên.

9. Loại cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

10. Số bước thiết kế: 01 bước (thiết kế bản vẽ thi công).

11. Giá trị tổng mức đầu tư: 2.472,953 triệu đồng

Trong đó:

- | | | | |
|-------------------------|---|-----------|-------------|
| - Chi phí xây dựng | : | 1.976,909 | Triệu đồng; |
| - Chi phí quản lý dự án | : | 58,984 | Triệu đồng; |

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng : 214,310 Triệu đồng;
- Chi phí khác : 104,598 Triệu đồng;
- Chi phí dự phòng : 118,152 Triệu đồng;

12. Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn

12.1. Nguồn vốn: Theo Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu năm 2019.

12.2. Khả năng cân đối vốn

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Năm 2019	Vốn Trung ương	Vốn đối ứng	Tổng cộng
Cải tạo, sửa chữa trường Tiểu học và THCS Huy Thượng	2.472,953	1.607,130	865,822	2.472,953

13. Hình thức quản lý: Dự án có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng; chủ đầu tư căn cứ theo Khoản 8 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ để tổ chức thực hiện quản lý dự án theo đúng quy định.

14. Thời gian thực hiện: Năm 2019-2020.

Điều 2: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sơn La (*chủ đầu tư*) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này; không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng đúng quy định.

Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Phù Yên; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. /.

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (T/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu VT, TH, KG-VX, KT(Quy-3b). 25b.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Minh

